**NGƯỜI LÁI ĐÒ SÔNG ĐÀ**

1. **Giới thiệu tác giả, tác phẩm**
2. **Tác giả Nguyễn Tuân**
3. ***Cuộc đời***

**-** Là một hiện tượng của văn xuôi Việt Nam nửa sau thế kỉ XX với lý tưởng thẩm mĩ và phong cách nghệ thuật riêng độc đáo, Nguyễn Tuân là người nghệ sĩ suốt đời đi tìm cái đẹp, tôn thờ cái đẹp như một “tín đồ” với hai chữ viết hoa (CÁI ĐẸP).

- Trước Cách mạng tháng Tám, ông là nhà văn lãng mạn, bất hoà với thực tại nên tìm quên trong chủ nghĩa xê dịch, trong đời sống truỵ lạc.

- Sau Cách mạng, ông đã có sự lột xác, nhận đường, nhập cuộc vào thời đại và trở thành nhà văn của thời đại mới.

- Ông tự nhận mình là nhà văn viết bằng tiếng việt, làm giàu cho tiếng mẹ đẻ và được đánh giá là bậc thầy về sử dụng tiếng Việt.

1. ***Phong cách nghệ thuật***

* Nguyễn Tuân là người rất đắm say cái đẹp, cái tài hoa. Ông luôn viết về cái đẹp, viết bằng cái đẹp. Tác phẩm của ông luôn tiếp cận sự vật, sự việc và con người ở phương diện thẩm mĩ, tài hoa.
* Đi nhiều, hiểu biết nhiều, Nguyễn Tuân có vốn tri thức sâu rộng, con người uyên bác thường đem đến cho người đọc những thông tin phong phú, đa dạng qua nhiều trang viết.
* Hứng thú đặc biệt với cảm giác mới lạ, không thích sự bằng phẳng, nhạt nhẽo. Ông đã có lối chơi ngông trong văn chương. Qua những trang viết của ông, ta thường bắt gặp cái phi thường, mãnh liệt đầy hấp dẫn.
* Yêu thiên nhiên, Nguyễn Tuân có những quan sát tinh tế, những cảm nhận đặc biệt về thiên nhiên đất nước.
* Phong cách tự do, phóng túng và ý thức cá nhân sâu sắc đã khiến Nguyễn Tuân tìm đến thể loại tuỳ bút, một thể văn hầu như không có phép tắc, quy phạm chặt chẽ mang đậm dấu ấn chủ quan của cái tôi người cầm bút.
* Với tinh thần dân tộc sâu sắc, Nguyễn Tuân không chỉ giỏi sử dụng mà còn vận dụng sáng tạo ngôn ngữ Tiếng Việt. Ông đã góp phần làm giàu cho tiếng mẹ đẻ, làm phong phú cho câu văn xuôi tiếng Việt.

1. **Tác phẩm**
2. ***Hoàn cảnh sáng tác***

* Tác phẩm in trong tập tuỳ bút “Sông Đà” xuất bản lần đầu năm 1960. Tập tuỳ bút là kết quá của nhiều dịp Nguyễn Tuân đến với Tây Bắc trong thời kì kháng chiến chống Pháp, đặc biệt là kết quả chuyến đi thực tế Tây Bắc năm 1958.
* Nguyễn Tuân đến với nhiều vùng khác nhau, sống với bộ đội, thanh niên xung phong, công nhân làm đường và đồng bào các dân tộc thiểu số. Thực tiễn xây dựng cuộc sống mới ở vùng cao đã đem lại cho Nguyễn Tuân nguồn cảm hứng sáng tạo.
* Tập tuỳ bút “Sông Đà” tiêu biểu cho phong cách nghệ thuật Nguyễn Tuân sau cách mạng tháng Tám.

1. ***Chủ đề***:

Qua hình ảnh con sông Đà dữ dội và thơ mộng, người lái đò bình dị mà dũng cảm tài hoa, Nguyễn Tuân ca ngợi vẻ đẹp của thiên nhiên và con người Tây Bắc của tổ quốc. Họ là anh hùng trong cách mạng và kháng chiến, bây giờ là người đi mở đường cho công cuộc kiến thiết Tây Bắc. Đó là thứ vàng mười mà sau Cách mạng Nguyễn Tuân hằng đi tìm và ca ngợi.

* Với tác phẩm này, Nguyễn Tuân đã thật sự đổi mới trong cách nhìn cuộc sống và sáng tác văn học. thể hiện phong cách nghệ thuật Nguyễn Tuân sau cách mạng tháng Tám.

1. **Vẻ đẹp con sông Đà**
2. ***Vẻ đẹp hùng vĩ, hung bạo của con sông Đà***
3. ***Hùng vĩ***

Trong bài kí, Nguyễn Tuân đã khắc hoạ con sông Đà bằng bút pháp tả thực lẫn bút pháp lãng mạn. Nhà văn còn nhân hoá con sông, biến nó thành một sinh thể sống động có tính cách, tâm lí, tâm trạng, hoạt động…Nhà văn còn thể hiện những quan sát cụ thể, miêu tả con sông bằng những nét thật tỉ mỉ. Con sông hiện lên trước mắt người đọc không chỉ hùng vĩ mà còn hung bạo.

- Trong những dòng đầu của tác phẩm, Nguyễn Tuân đã mượn câu thơ của Cao Bá Quát để thể hiện cái độc đáo, khác lạ của sông Đà:

*Chúng thuỷ giai đông tẩu*

*Đà giang độc bắc lưu*

Tất cả mọi con sông, dòng nước đều chảy về biển Đông, độc nhất chỉ có sông Đà chảy theo hướng Bắc. Cái khác thường của con sông Đà đã bắt gặp cái độc đáo trong sở thích văn chương của Nguyễn Tuân.

- Cái hùng vĩ của con sông Đà còn được miêu tả với những vách đá dựng đứng nhau chẹt lòng sông thành những yết hầu. Cái khoảng hẹp và độ cao, sâu thăm thẳm của vách đá hai bên được tác giả thể hiện qua hai hình ảnh: có quãng con nai, con hổ có thể vọt qua hay can nhẹ tay là có thể ném hòn đá qua bên kia vách. Cách so sánh chính xác, bất ngờ, lạ đã tác động rất lớn đến nhận thức làm kinh động hồn trí con người. Không những thế, “*mặt sông chỗ ấy chỉ lúc đúng ngọ mới có mặt trời*” mà khi đi qua không khỏi thấy “lạnh” vì thiếu mặt trời hay đúng hơn lạnh người vì sợ hãi.

***b. Hung bạo***

- **Nguyễn Tuân** đã miêu tả cái nguy hiểm, hung dữ của con sông Đà ở nhiều phương diện với nhiều chi tiết, âm thanh, hình ảnh.

- Nguyễn Tuân miêu tả tỉ mỉ thấy trên sôn có mặt ghềnh dữ dội dài hàng cây số với cảnh “*nước xô đá, đá xô sóng, sóng xô gió*” như muốn lật ngửa bụng thuyền ra mà đòi nợ. Sử dụng kiểu câu móc xích, trùng điệp đã giúp tác giả thể hiện cái vẻ cuồng nộ, dữ dằn như muốn tiêu diệt con người của ghềnh thác.

- Những **hút nước** sâu thăm thẳm ngay giữa lòng sông xoáy tí vừa thở vừa kêu mà chỉ thích kéo thuyền trồng cây chuối ngược mà đi ngầm dưới lòng sông và chỉ thả ra khi đã tan xác.

- Vẻ hung bạo của con sông Đà còn được thể hiện qua nước sông. Nhà văn đã tả nước sông với hàng loạt so sánh liên tưởng để nêu bật sự hiểm ác của con sông:

+ **Tiếng nước** gầm réo, van xin rồi khiêu khích như đe doạ con người. Tiếng nước được ví với tiếng thở, tiếng kêu của “cửa cống cái bị sặc”. Chỉ một từ “ặc ặc” nhà văn đã mô phỏng một cách tài tình âm thanh tiếng kêu của một con quái vật bị thương đang quằn quại đau đớn và hung hãn tột cùng “Nó rống lên như tiếng 1000 con trâu mộng lồng lộng giữa rừng tre, rừng vầu nổ lửa đã bắt vào da cháy bùng bùng.

* **Đá sông Đà** cũng không kém phần khác lạ, hung hãn: Mặt ngỗ ngược. tính nham hiểm, khi thì khiêu chiến, khi thì mai phục dụ dỗ.
* Độc ác và nham hiểm hơn cả là khi con sông Đà bày **thuỷ thạch trận** lắm mưu kế để hãm hại những chiếc thuyền nhỏ bé, đơn độc Những trận địa bằng đá không thể thấy được và những con thuyền khi qua sông phải đối đầu với những trùng vây thạch trận, nghĩa là phải đối đầu với những hiểm hoạ khôn lường.

+ Có khi đá mai phục trong lòng sông chờ đến khi thuyền vào thì nhổm cả dậy vồ lấy thuyền.

+ Có khi 2 hòn đá canh cửa như hàng tiền vệ giả vờ sơ hở để dụ chiếc thuyền vào cho nó đánh quật vu hồi.

+ Có khi nước reo hò làm thanh viện cho đá doạ nạt, thách thức chiếc thuyền trước khi giao chiến.

+ Nhất là ở đỉnh cao trận chiến, đá đã tinh quái bày ra 3 vòng vây với cửa tử thì nhiều mà cửa sinh chỉ có một bố trí lập lờ khi thì ở bên phải, khi thì bên trái rồi thì ở giữa.

- Không chỉ dùng âm thanh dữ dội, gào thét khiến cho người lái đò mất bình tĩnh mà sóng thác còn dùng cả miếng đòn độc hiểm nhất, chúng đánh cả những nơi hiểm yếu… (đá trái, thúc gối vào bụng và hông thuyền; đội cả thuyền lên)

🡪 Những tảng đá lớn, nhỏ đều được giao nhiệm vụ cụ thể. Chúng luôn rập rình, thách thức để sẵn sàng đập nát, dìm chết mọi con thuyền qua sông.

- Sự hung bạo và dữ dằn của con sông Đà còn được thể hiện qua những so sánh. Con sông Đà có “diện mạo và tâm địa của một thứ kẻ thù số một”.

🡺 Qua hình ảnh sông Đà hùng vĩ hung bạo và dữ dằn, Nguyễn Tuân đã giúp người đọc cảm nhận được cái khốc liệt, dữ dội của thiên nhiên Tây Bắc, của thiên nhiên đất nước Việt Nam.

1. ***Vẻ đẹp trữ tình, thơ mộng của sông Đà***

Thích thú đến độ say mê cái đẹp nên những sự vật, những con người xuất hiện trong tác phẩm của Nguyễn Tuân được khai thác ở vẻ đẹp thẩm mĩ đến hút hồn. Chính niềm thích thú ấy, Nguyễn Tuân đã thành công khi thể hiện vẻ đẹp trữ tình của con sông Đà

- Ngắm nhìn sông Đà từ phía xa, từ trên cao để thấy vóc dáng sông Đà “*tuôn dài tuôn dài như một như một áng tóc trữ tình, đầu tóc chân tóc ẩn hiện trong mây trời Tây Bắc, bung nở hoa ban hoa gạo tháng hai và cuồn cuộn mù khói núi Mèo đốt nương xuân”*. Với lối so sánh liên tưởng độc đáo, Nguyễn Tuân đã thể hiện được vẻ quyến rũ của dòng sông như một giai nhân kiều diễm mơ màng giữa sương khói lung linh, huyền ảo.

- Nguyễn Tuân đã khám phá sắc nước sông Đà qua mây mùa xuân, nắng mùa thu với những đổi thay kì diệu. Mùa xuân nước sông Đà đẹp màu xanh ngọc bích, sáng trong, sang trọng, quý phái. Mùa thu nước sông Đà *“lừ đừ chín đỏ như da mặt người bầm đi vì rượu bữa”.* nguyễn Tuân đã tâm lí hoá sắc màu của dòng sông, nước sông, liên tưởng màu nước sông Đà vào mùa thu với tâm lí bất mãn, u uất của người bất đắc chí. Qua cách miêu tả ấy, con sông hiện lên với vẻ đẹp đầy cá tính, góc cạnh.

- Nguyễn Tuân còn giúp chúng ta nhận ra vẻ đẹp **gợi cảm** của con sông Đà qua những dòng văn mượt mà.

+ Sông Đà gợi cảm như một cố nhân, vừa quen vừa lạ. Là cố nhân nên khi gặp lại mừng mừng tủi tủi, gặp lại dòng sông sau mấy tháng trời xa cách, nhà văn thấy tâm hồn chấp chới, ngỡ ngàng trước vẻ đẹp lung linh, ngời sáng của mặt nước sông Đà.

+ Sông Đà gợi cảm, duyên dáng nên khi đi xa về gặp lại, NT cảm thất ấm áp, sung sướng hạnh phúc như không gì sánh nổi *“vui như thấy nắng giòn tan sau kì mưa dầm, vui như nối lại chiêm bao đứt quãng”.*

+ Vẻ đẹp sông Đà còn được ví với vẻ Đường thi. Đó là con sông của thi ca muôn đời . Cái sắc nước được nhìn ở sông Đà gợi nhớ đến vẻ đẹp “yên hoa tam nguyệt há Dương châu” với những đợt khói sóng bàng bạc trên dòng Trường giang vào tiết xuân tháng 3 ngời sắc.

- Sông Đà hiện lên trong bài kí còn mang một vẻ trữ tình lai láng, mang một nét đẹp hồn nhiên, hoang sơ, thơ trẻ.

+ Không gian ven sông qua cách miêu tả của nhà văn mang vẻ thanh vắng, yên lặng tuyệt đối “lặng tờ”, “không một bóng người”. Bờ sông *“hoang dại như một bờ tiền sử”, “hồn nhiên như một nỗi niềm cổ tích tuổi xưa”.* Cách so sánh đầy tài hoa của Nguyễn Tuân đã gợi liên tưởng trạng thái không gian với tính chất thời gian gợi tả cái hoang vắng, tĩnh lặng, mênh mang của sông Đà. Đó không còn là thời gian của hiện tại mà là thời gian xa xưa, mơ hồ, huyền hoặc, hư ảo.

+ Nguyễn Tuân còn dùng biện pháp lấy động tả tĩnh: Dùng tiếng động trong tưởng tượng và tiếng động khẽ khàng của đàn cá vẫy đuôi để tả cái tĩnh lặng tuyệt đối nhuốm màu huyền thoại của sông Đà.

Từ hình ảnh con hươu thơ ngộ đang ăn cỏ gianh, nhà văn đã gợi được vẻ đẹp hoang sơ, tĩnh lặng của dòng sông Đà qua tiếng hỏi của con hươu và qua âm thanh mơ hồ của tiếng còi mang âm sương. Lối miêu tả thực với sự chuyển đổi cảm giác, nhà văn đã gợi được vẻ đẹp rất tiêng của sông Đà.

* Câu văn của Nguyễn Tuân nhẹ nhàng và thanh thản như đưa ta vào miền không gian mơ màng trong thế giới cổ điển của Đường thi và nồng nàn ngây ngất trong chất thơ lãng mạn toả ra từ dòng sông.
* Với Nguyễn Tuân, con sông Đà vừa là cố nhân vừa là tình nhân nên cái tình càng thêm sâu đậm lai láng, thu hút, quyến rũ và không sao cưỡng lại được.

\***Nhận xét**:

*Con sông Đà hiện lên trong bài kí như một sinh thể tài hoa có tính cách độc đáo, mang vẻ đẹp phong phú bởi đã được tả bằng trái tim của người nghệ sĩ và con mắt của một hoạ sĩ tài hoa.*

1. **Nghệ thuật xây dựng con sông Đà**

**-** Với một trí tuệ uyên bác, Nguyễn Tuân đã thể hiện một cái nhìn đa diện đa chiều về con sông Đà. Vốn tri thức phong phú cùng những hiểu biết qua quá trình trải nghiệm, NT đã có sự thấu hiểu về các sự vật, hiện tượng, con người dưới nhiều góc độ, nhiều phương diện.

+ Cái hùng vĩ, hung bạo của cũng như cái duyên dáng, trữ tình của sông Đà được Nguyễn Tuân miêu tả với nhiều hình ảnh, màu sắc của nghệ thuật hội hoạ.

+ Tả cái hút nước nguy hiểm trên sông Đà, nhà văn dùng kĩ thuật điện ảnh để gây ấn tượng.

+ Để tả những lối đánh của đá và sóng trên sông, nhà văn đã vận dụng những hiểu biết về quân sự, thể thao để làm tăng sự sinh động, hấp dẫn.

+ Nhờ những hiểu biết về kiến thức địa lí – lịch sử ở tác giả mà con sông Đà hiện lên như một số phận người có lai lịch, có cuộc đời, đồng thời miêu tả một cách chi tiết, cụ thể địa hình, địa thế của con sông.

- Sự tài hoa, uyên bác của Nguyễn Tuân còn thể hiện trong việc tạo không gian nghệ thuật linh hoạt với những chuyển cảnh bất ngờ, thú vị trong bài kí. Nhà văn đã mở ra trí tưởng tượng về thời Lí, Trần, Lê có khi lại đắm mình vào trong khung trời cổ tích rồi lại giật mình khi nghe tiếng còi xe lửa. Từ hiện tại quay về quá khứ rồi mơ tới tương lai

- Yêu thiết tha vốn tiếng Việt, Nguyễn Tuân trong bài kí đã sử dụng và vận dụng tiếng mẹ đẻ linh hoạt, sinh động.

+ Trong phần mở đầu bài kí, Nt đã có sự kết hợp hoà điệu giữa phương Tây và phương Đông, cổ điển và hiện đại khi giới thiệu về con sông Đà. Đó là câu thơ của nhà văn cm Ba Lan và một câu của nhà thơ cổ điển VN: Nguyễn Quang Bích.

+ Bài kí đã sử dụng đa dạng các biện pháp tu từ: so sánh, ẩn dụ, nhân hoá làm tăng giá trị biểu cảm, gợi hình cho các hình tượng.

+ Nt còn góp vào kho từ vựng tiếng Việt những từ độc đáo với sự kết hợp từ lạ “*tiếng còi sương, bờ tiền sử, nỗi niềm cổ tích tuổi xưa, áng cỏ sương”*.

- Có lúc, Nguyễn Tuân giữ cái giọng miêu tả cụ thể, kịch tính khi thể hiện vẻ đẹp hùng vĩ của con sông Đà có khi nhà văn dùng chất giọng trầm tư, mơ mộng khi thể hiện vẻ đẹp duyên dáng, trữ tình của dòng sông. Chính chất giọng đa thanh ấy đã góp phần làm nổi bật vẻ đẹp phong phú của con sông Đà, tạo được niềm thích thú cho người đọc.

🡪 *Có thế nói, Nguyễn Tuân chính là bậc kì tài trong lĩnh vực ngôn ngữ. Bản thân của nhà văn cũng đã khẳng định là người viết văn bằng tiếng Việt. Tài năng của Nguyễn Tuân đã góp phần làm nên thành công cho hình tượng con sông Đà.*

1. **Hình tượng người lái đò sông Đà**
2. ***Tính cách dữ dội của người lái đò***

- Từ hình ảnh một người lao động bình thường, chèo thuyền vượt qua những thác lũ để kiếm sống, Nguyễn Tuân đã hư cấu thêm, xây dựng thành hình tượng con người lao động bình thường nhưng có phẩm chất cao đẹp – vừa dũng cảm vừa tài hoa.

- Gần 70 tuổi, với thân hình cao to, đôi cánh tay trẻ tráng và một tầm nhìn xa rộng, ông đò đã trở thành một đối thủ xứng tầm với con sông Đà hung bạo.

***a. Sự tự tin, bản lĩnh, dày dạn kinh nghiệm***

- Ông đò đã từng vượt sông Đà 100 chuyến và giữ tay lái chính hơn 60 chuyến. Tài năng, bản lĩnh của ông đò được thể hiện trong những lần vượt trùng vây thắng trận.

- Khi bị sóng nước đánh những đòn hiểm độc, chúng đánh dồn dập, đánh đồn tỉa, đánh dồn âm khiến người lái đò bị thương nhưng giữa trận hỗn chiến vẫn nghe rõ tiếng chỉ huy ngắn gọn, tỉnh táo của người cầm lái.

- Khi đá và nước bày ra những trùng vi, thạch trận, nhiều cửa tử mà cửa sinh thì lập lờ, luôn di chuyển, ông đò đã phải lanh tay, lanh mắt phá vòng vây, đổi chiến thuật đưa con thuyền thoát khỏi những nguy hiểm. Ông đã thuộc quy luật phục kích của lũ đá ở ải hiểm trở nên có thể thoát ra nhanh chóng.

***b. Dũng cảm, mưu lược***

- Theo Nguyễn Tuân, cưỡi lên thác sông Đà phải cưỡi đến cùng như cưỡi hổ nên ông lái đò 2 tay giữ mái chèo thật chặt không cho bọn thuỷ quái ùa vào, bẻ gãy cán chèo- vũ khí duy nhất và rất mong manh. Khi dòng thác hùm beo đang hồng hộc tế mạnh, ông đò ghì cương lái, bám chặt lấy luồn nước đúng mà phóng nhanh chiếc thuyền vào cửa sinh.

- Khi 4-5 bọn thuỷ quân cửa ải nước thấy chiếc thuyền sắp thoát chết bọn chúng liền xô ra định níu kéo chiếc thuyền lôi vào tập đoàn cửa tử. Thì ông đò vẫn nhớ mặt bọn chúng, đứa thì ông tránh ra mà rảo chèo lên, đứa thì ông đè sẵn lên mà chặt đôi ra để mở đường tiến.

- Nói về cách làm giảm tốc độ của con thuyền khi vượt sông Đà, Nguyễn tuân đã có cách miêu tả thật thú vì về ông đò Lai Châu. Phải tì cây sào vào ngực để hãm con thuyền lại. Lâu ngày, đầu sào đã hằn lên ngực ông đò một vết bầm, “một đồng tiền tụ máu”. Và nguyễn Tuân đã hóm hỉnh gọi nó là “tấm huy chương lao động” mà sông Đà đã gắn cho ông đò.

\***Nhận xét**:

Sức mạnh của lòng dũng cảm và sự mưu trí đã giúp ông đò chiến thắng sông Đà dữ dội. Qua cách mô tả hấp dẫn về vẻ đẹp dữ dội, mạnh mẽ của ông đò, NT đã thể hiện cảm hứng ngợi ca và tôn vinh vẻ đẹp mang tầm vóc lớn lao, kì vĩ của con người lao động Việt Nam.

1. **Vẻ nghệ sĩ của ông đò**

**-** Đắm say cái đẹp, cái tài hoa, những con người tài hoa nhưng sau cmt8, Nguyễn Tuân đã thể hiện một cách cảm nhận đầy tiến bộ và nhân dân về người nghệ sĩ, về con người tài hoa. Giờ đây, dưới cái nhìn của nhà văn Cm Nguyễn Tuân, không chỉ có danh sĩ, nghệ sĩ mới là những con người tài hoa mà những con người lao động với niềm đam mê công việc và làm tốt, làm giỏi công việc của mình thì họ vẫn là một người nghệ sĩ.

Người lái đò Lai Châu qua ngòi bút của Nguyễn Tuân thể hiện vẻ đẹp của con người vừa dũng cảm trong lao động vừa nghệ sĩ trong cuộc sống. Từ hiện thực công việc lao động kiếm sống của người chèo đò trên sông nước, qua cảm quan nghệ thuật của Nguyễn Tuân công việc lao động ấy trở thành lao động nghệ thuật.

- Ngay phần đầu bài kí, Nguyễn Tuân đã dẫn lời thơ của nhà thơ cách mạng Ba lan để khẳng định, ngợi ca tâm hồn con người lao động trên sông nước: “*Đẹp vậy thay, tiếng hát trên dòng sông?”*. Tiếng hát trên dòng sông là ẩn dụ cho tâm hồn con người lao động khoẻ khoắn, lạc quan, yêu đời mà không kém phần lãng mạn, bay bổng.

- Với Nguyễn Tuân, người nghệ sĩ không chỉ có tài mà còn phải có niềm say mê với công việc của mình và thực hiện công việc ấy với thích thú, sự sáng tạo.

Con người ấy đã vượt sông Đà trên 100 chuyến, có 60 chuyến giữ tay lái chính. Với tay lái mềm mại, điêu luyện, ông đò đã đưa con thuyền vượt thác vượt sóng, vượt thạch trận bằng niềm say mê chinh phục những cái đẹp dữ dội nhất. Hình ảnh ông đò với cái sào nhỏ bé trên miền sóng nước đã ngời sáng vẻ đẹp tự chủ, phong thái ung dung và thực hiện những động tác điêu luyện đẹp mắt…

- Sau một ngày chiến thắng sóng nước sông Đà hung bạo, trở về đêm ấy nhà đò đốt lửa trong hang đá, nướng ống cơm lam và toàn bàn tán về cá anh vũ, cá dầm xanh. Ý nghĩ xem thường hiểm nguy và cả những chiến tích lập được đã khiến hình ảnh ông đò trở nên đẹp đẽ vô ngần. Ông đò qua ngòi bút xây dựng của Nguyễn Tuân tựa như một nghệ sĩ chân chính với phong thái ung dung, thích thú chiêm ngưỡng vẻ đẹp của thiên nhiên dù trong mọi hoàn cảnh.

\***Nghệ thuật:**

- Tác giả không nêu tên tuổi người lái đò, họ vô danh, làm lụng âm thầm, có những chiến tích lớn lao. Họ không mang tên họ cá nhân mà hiện lên như đại diên cho con người lao động chân chính.

- Xây dựng nhân vật bằng bút pháp tả thực và lãng mạn

- Sử dụng miêu tả kết hợp với sử dụng từ ngữ độc đáo: *ghì, chặt…* đã tái hiện trận đấu tranh sông Đà giữa ông lái đò và sóng nước dữ dội.

**III.** **Kết bài**

* Người lái đò sông Đà đã thể hiện phong cách nghệ thuật của Nguyễn Tuân.
* Qua hình tượng con sông Đà, người đọc có thể cảm nhận vẻ đẹp trữ tình, hùng vĩ của thiên nhiên Tây Bắc, thiên nhiên đất nước.
* Qua hình tượng người lái đò Lai Châu, Nguyễn Tuân đã cho thấy vẻ đẹp anh hùng nghệ sĩ của con người lao động Việt Nam – vẻ đẹp bình dị và rất đỗi phi thường.
* Cái tôi Nguyễn Tuân: nghệ sĩ tài hoa với giác quan tinh nhạy và trí tưởng tượng phong phú.